

Bản án số: 169/2022/HS-ST
Ngày 30/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Lan Anh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thanh Thủy và bà Nguyễn Thị Hiền.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/11/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2022/TLST-HS ngày 04/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2022/QĐXX-HS ngày 16/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn H**; sinh ngày 03 tháng 7 năm 1989 tại Gia Lộc, hải Dương; nơi thường trú: Thôn L, xã Y, huyện C, tỉnh Hải Dương; nơi tạm trú: Tổ H, khu NA, phường CT, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ(đã chết) và bà Phạm Thị L; vợ: Phạm Thị A; có 02 con: Con lớn sinh năm 2012; con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”. Có mặt.

* **Bị hại:** Ông Vũ Đức Y; sinh năm 1956; đã chết.

* **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Cụ: Nguyễn Thị K; sinh năm 1928; nơi cư trú: Tổ 7, khu Lê Hồng Phong, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Bà Nguyễn Thị N- sinh năm: 1950; nơi cư trú: Khu 2, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Vũ Đức T- sinh năm: 1988; nơi cư trú: Khu 2, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Vũ Thanh T- sinh năm: 1990; nơi cư trú: Số 29B, ngõ 31 phố Trần Quốc Hoàn, tổ 6, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Vũ Đức T1**- sinh năm: 1953; nơi cư trú: Tổ 5, khu 5B, phường Cẩm Trung, thành

phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt. Bà Nguyễn Thị Nụ- có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Lê Thị L1 – sinh năm: 1971; nơi cư trú: Tổ 1, khu Bình Sơn, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt.

- Chị Vũ Thị H1– sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn Thượng Bì, xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*** Người làm chứng:** Ông Vũ Văn V1– Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 03/5/2022, Vũ Văn H (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 34N8-9060, chở bà Lê Thị L1 đi theo hướng phường Cẩm Thành - phường Cẩm Đông. Khi đến đoạn đường Trần Phú thuộc tổ 7, khu Lê Hồng Phong, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, do H không giảm tốc độ an toàn khi đi qua khu vực đông dân cư và nhìn thấy người đi bộ qua đường nên phần đầu xe bên trái đã đâm vào ông Vũ Đức Y (sinh năm 1956, trú tại tổ 7, khu Lê Hồng Phong, phường Cẩm Tây) đang đi bộ qua đường từ phải sang trái theo hướng xe mô tô, làm xe mô tô bị đổ, ông Y, bà Lân và H ngã xuống đường. Hậu quả: Ông Y bị thương tích đến ngày 04/5/2022 tử vong, bà L1 bị xây xát nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Mặt đường trải nhựa thẳng, phẳng rộng 13,1m. Giữa đường có vạch màu vàng đứt quãng (vạch 1.1) chia thành 02 chiều đường. Chiều đường phường Cẩm Thành – phường Cẩm Đông rộng 6,7m, tiếp giáp bên phải là vỉa hè và khu dân cư. Trên vỉa hè có cấm biển báo hiệu L408 (nơi đỗ xe), phía sau biển báo có vạch màu trắng rộng 2m dành cho xe ô tô đỗ. Đoạn đường tầm nhìn không bị che khuất, hạn chế. Các số đo được đo vào mép đường bên phải chiều đường phường Cẩm Thành – phường Cẩm Đông (mép chuẩn): Vết cày xước trên mặt đường dài 7,4m có chiều hướng phường Cẩm Thành – phường Cẩm Đông, hơi chéch chéo trên mặt đường và nằm toàn bộ trên chiều đường từ Cẩm Thành đi Cẩm Đông, điểm đầu vết cách mép chuẩn là 3,4m, điểm cuối vết cách mép chuẩn là 2,7m.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số 34N8-9060 thể hiện: Ốp mặt nạ đầu xe bị rách vỡ diện (5x0,2)cm, điểm vỡ thấp nhất cách đất 73cm tại vị trí bên trái cách đầu mép yếm xe bên trái 15cm. Tại vị trí cánh yếm xe bên trái bị nứt vỡ nhựa trong diện (8,5x0,1)cm điểm nứt vỡ thấp nhất cách đất là 70cm. Vết trượt sáng màu kim loại tại đầu giá đỡ hàng bên trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 134/KLGD ngày 05/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: nguyên nhân chết của ông Vũ Đức Y là sốc mất máu không hồi phục do chấn thương bụng kín, vỡ thận trái đã được cắt bỏ thận, tụ máu sau phúc mạc + Gãy kín 1/3 trên 02

xương cẳng chân trái.

Nguyên nhân tai nạn là do Vũ Văn H điều khiển xe mô tô biển số 34N8-9060, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn qua khu vực đông dân cư và nhường đường cho người đi bộ nên gây tai nạn dẫn đến ông Vũ Đức Y tử vong.

Quá trình điều tra, Vũ Văn H khai: H điều khiển xe mô tô đi tốc độ khoảng 40km/h, đi cách vạch sơn giữa đường khoảng 1-1,5m. H nhìn thấy ông Y đi bộ sang đường ở gần giữa đường cách H khoảng 15-20m, nhưng H không giảm tốc độ. Khi xe cách khoảng 3m, thì ông Y đứng lại và bước lùi xuống 01 bước, H đánh lái sang phải để tránh nhưng không kịp, dẫn đến tai nạn.

Tại phiên tòa Vũ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Người làm chứng ông Vũ Văn V1khai tại phiên tòa như sau: Khi ông Y đã sang được khoảng 1/3 chiều đường từ Cẩm Thành đi Cẩm Đông thì xe máy của H cũng đi đến sát ông Y, ông Y lùi lại phía sau một bước khoảng 70 cm, còn xe máy thì được H điều khiển đánh lái sang phải thì va chạm và đâm vào người ông Y, ông Y ngã xuống đường và giá đỡ hàng phía sau đè vào người ông Y.

Tại bản cáo trạng số: 171/CT-VKSCP ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, đã truy tố Vũ Văn H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Vũ Văn H từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án, không áp dụng hình phạt bổ sung và trả bằng lái xe cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường,

bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông; bằng các dấu vết: Vết rách vỡ tại ốp mặt nạ trái, nứt vỡ cánh yếm xe trái, vết trượt sáng màu kim loại tại đầu giá đỡ hàng bên trái thể hiện tại các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ, bản ảnh khám nghiệm xe mô tô, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai người liên quan chị Lê Thị Lân, lời khai người làm chứng ông Vũ Văn Vịnh, hình ảnh camera an ninh cơ quan điều tra thu thập tại hiện trường khu vực xảy ra tai nạn cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 5,6 Điều 5 thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Điều 11 Luật giao thông đường bộ

“4. ...Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn.”

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

5. ... , khu vực đông dân cư, ...;

6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường;”

Với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 03/5/2022, tại đường Trần Phú thuộc tổ 7, khu Lê Hồng Phong, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Văn H điều khiển xe mô tô biển số 34N8-9060, theo hướng phường Cẩm Thành đi phường Cẩm Đông. Do H không giảm tốc độ an toàn khi qua khu vực đông dân cư và nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã đâm vào ông Vũ Đức Y đang đi bộ qua đường, từ phải sang trái theo hướng xe mô tô. Hậu quả: Ông Y bị tử vong.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: **“Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”** theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có cơ sở nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người tham gia giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, do đó cần xử lý bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo vừa thực hiện nghĩa vụ

quân sự, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, mặt khác bị hại có một phần lỗi khi sang đường không quan sát; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[5] Về dân sự: Bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu đề nghị gì khác về việc bồi thường nên không đề cập.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[8] Đối với bà Lê Thị L1 bị thương tích nhẹ, không có yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập.

Xe mô tô biển số 34N8-9060, qua xác minh xác định chủ sở hữu bà Vũ Thị Hoa. Do xe bị hư hỏng nhẹ và bà Hoa không yêu cầu bồi thường gì, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Hoa.

Giấy phép lái xe cần trả lại cho bị cáo.

Chiếc USB cơ quan điều tra thu thập chứa đoạn Video ghi lại diễn biến nội dung vụ án cần lưu hồ sơ làm chứng cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Vũ Văn H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Vũ Văn H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Vũ Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp Vũ Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự: Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 175/2022/HSST-LSĐKNCT ngày 04/11/2022 và quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 218/2022/HSST-QĐ ngày 04/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo.

Căn cứ: Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn H.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- Bị cáo; Người đại diện HP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh